

Ngày ... tháng 10 năm 2024

Họ và tên giáo viên: Nguyễn Hồng Thạch  
Tổ chuyên môn: Khoa học tự nhiên-Công nghệ

## **Chủ đề 3: THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ TẠI VIỆT NAM**

Thời gian thực hiện: 4 tiết

### **I. MỤC TIÊU**

#### **1. Về kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

- Trình bày được khái niệm về thị trường lao động, các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động, vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.
- Mô tả được những vấn đề cơ bản của thị trường lao động tại Việt Nam hiện nay.
- Tìm kiếm được các thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ tại Việt Nam.

#### **2. Năng lực**

##### **2.1. Năng lực chung**

- *Năng lực tự chủ và tự học:*

- + Tự lực, chủ động, tích cực lựa chọn được các nguồn tài liệu phù hợp về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.
- + Nắm được những vấn đề cơ bản của thị trường lao động tại Việt Nam; vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.
- + Nắm được một số thông tin chính về các ngành nghề ở địa phương; ngành nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.

- *Năng lực giao tiếp và hợp tác:*

- + Trình bày được thông tin, thảo luận được những vấn đề về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ.
- + Chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.

##### **2.2. Năng lực công nghệ**

- *Nhận thức công nghệ:* Trình bày được khái niệm về thị trường lao động, các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động, vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.
- *Giao tiếp công nghệ:* Tìm kiếm và báo cáo thông tin về thị trường lao động của một ngành thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.

#### **3. Phẩm chất**

- *Trung thực:* Cẩn trọng, trung thực và thực hiện các yêu cầu trong bài học.
- *Chăm chỉ:* Có ý thức về nhiệm vụ học tập, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học về thị trường lao động kỹ thuật, công nghệ vào cuộc sống.

### **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

#### **1. Đối với giáo viên**

- Tài liệu: SGK, SGV, SBT Công nghệ 9 Định hướng nghề nghiệp.
- Tranh hoặc slide trình chiếu các hình 3.1 ; 3.2; và 3.3 SGK.
- Slide trình chiếu bảng tin thị trường lao động ở VN; thông tin tuyển dụng lao động của một số doanh nghiệp ở VN.
- Thiết bị dạy học: Máy tính, máy chiếu (hoặc smativi).

#### **2. Đối với học sinh**

- Tài liệu: SGK, SBT Công nghệ 9 Định hướng nghề nghiệp.
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học theo yêu cầu của GV.

### **III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## 1. Hoạt động. Khởi động [10 phút]

a) **Mục tiêu:** HS có hứng thú học tập, nhu cầu tìm hiểu; dùng những kiến thức, kĩ năng cần thiết để thực hiện yêu cầu, khám phá kiến thức mới.

b) **Nội dung:** Quan sát Hình 3.1 trong SGK trang 14 và thực hiện yêu cầu theo hướng dẫn của GV.

c) **Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về đặc điểm của một số ngành nghề và yêu cầu chung của những ngành nghề đó.

d) **Tổ chức thực hiện:**

➤ **GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS quan sát Hình 3.1.

- GV nêu yêu cầu: *Hãy tìm hiểu những đặc điểm của một số ngành nghề ở Hình 3.1. Các ngành nghề đó có những yêu cầu chung nào đối với người lao động?*

Xin thầy chia sẻ thêm thông tin về nhu cầu lao động trong lĩnh vực điện gió và điện mặt trời ở nước ta hiện nay.

Đây là một lĩnh vực mới của ngành điện và đang có nhu cầu tuyển dụng kỹ thuật viên vận hành hệ thống điện gió và điện mặt trời rất cao.



- GV cho HS quan sát thêm tranh, ảnh về một số ngành nghề thuộc lĩnh vực KT, công nghệ.

➤ **HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ**

- HS làm việc cá nhân, quan sát hình và suy nghĩ trả lời câu hỏi của GV.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

➤ **Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời 2 – 3 HS trả lời câu hỏi:

*Dựa vào thông tin trong ảnh, ta có thể rút ra những điểm sau về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ:*

- *Nhu cầu cao về nhân lực:*

+ *Hình ảnh mô tả một cuộc phỏng vấn chuyên gia về thị trường lao động, cho thấy sự quan tâm đến vấn đề này.*

+ *Chuyên gia chia sẻ về nhu cầu tuyển dụng cao cho vị trí kỹ thuật viên vận hành hệ thống điện gió và điện mặt trời.*

- *Lĩnh vực mới nổi:*

+ *Nhu cầu cao cho kỹ thuật viên điện gió và điện mặt trời cho thấy đây là một lĩnh vực mới nổi trong ngành điện.*

+ *Nhu cầu này có thể do sự phát triển nhanh của ngành năng lượng tái tạo tại VN.*

- Cơ hội việc làm:
  - + Nhu cầu cao về nhân lực cho thấy đây là cơ hội tốt cho những người đang tìm kiếm việc làm trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.
  - + Các kỹ thuật viên vận hành hệ thống điện gió và điện mặt trời có thể có mức lương và chế độ đãi ngộ tốt.
- Yêu cầu về kỹ năng:
  - + Để đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, người lao động cần có các kỹ năng chuyên môn về vận hành hệ thống điện gió và điện mặt trời.
  - + Ngoài ra, họ cũng cần có các kỹ năng mềm như giao tiếp, làm việc nhóm và GQVĐ.
- Các HS khác lắng nghe để nhận xét câu trả lời của bạn mình.
- GV khuyến khích HS có thể có nhiều ý kiến khác nhau trong quá trình thực hiện bài tập.

➤ **Đánh giá kết quả hoạt động, kết luận**

- GV nhận xét, đánh giá, dẫn dắt HS vào bài học: *Mỗi loại hàng hóa, dịch vụ có thị trường riêng để trao đổi mua bán, tuy nhiên thị trường lao động là loại thị trường đặc biệt. Để hiểu rõ hơn về khái niệm, đặc điểm và các yếu tố ảnh hưởng,... của thị trường lao động chúng ta cùng vào chủ đề bài học hôm nay-**Chủ đề 3: Thị trường lao động kỹ thuật, công nghệ tại Việt Nam.***

**2. Hoạt động : Hình thành kiến thức**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu thị trường lao động [80 phút]**

**a) Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:

- Trình bày được khái niệm thị trường lao động.
- Trình bày được các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động.
- Trình bày được vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.

**b) Nội dung:** HS đọc các thông tin trong SGK trang 14 – 16 và thực hiện yêu cầu ở mục khám phá trang 14 – 16.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về khái niệm; các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động và vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.

**d) Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
<p><b>Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu khái niệm thị trường lao động</b></p> <p>➤ GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, quan sát Hình 3.2 SGK trang 14 và thực hiện nhiệm vụ: <i>Cho biết những nội dung nào đã được thỏa thuận trong hoạt động tuyển dụng trên.</i></p> 	<p><b>1. Thị trường lao động</b></p> <p><b>1.1. Khái niệm thị trường lao động</b></p> <p>- <i>Thị trường lao động:</i> là thị trường trao đổi hàng hóa “sức lao động” giữa người lao động và người sử dụng lao động thông qua các hoạt động tuyển chọn, thỏa thuận về tiền lương và các điều kiện làm việc khác.</p> <p>- <i>Người lao động:</i> nguồn cung cấp sức lao động cho người sử dụng lao động, làm việc theo thỏa thuận, được trả lương và chịu sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động.</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu một số điều kiện làm việc (lao động) gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Công việc phải làm.</li> <li>+ Thời gian làm việc.</li> <li>+ Thời gian nghỉ ngơi.</li> <li>+ Địa điểm làm việc.</li> <li>+ Điều kiện về an toàn lao động.</li> <li>+ Vệ sinh lao động.</li> <li>+ Bảo hiểm xã hội, tiền lương, tiền thưởng và phụ cấp.</li> <li>+ Định mức lao động đối với người lao động.</li> <li>+ Trang bị bảo hộ lao động cho người lao động.</li> <li>+...</li> </ul> </li> <li>- GV gợi mở, yêu cầu HS trả lời câu hỏi: <i>Tìm hiểu yếu tố người lao động, người sử dụng lao động của thị trường lao động.</i></li> <li>- GV tiếp tục yêu cầu HS trả lời câu hỏi: <i>Trình bày khái niệm của thị trường lao động; yếu tố lao động, người sử dụng lao động.</i></li> <li>➤ <b>HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát hình, đọc thông tin trong bài để thực hiện yêu cầu của GV.</li> <li>- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết); ghi lại những HS tích cực, những HS chưa tích cực để điều chỉnh.</li> </ul> </li> <li>➤ <b>Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời đại diện 2 - 3 HS xung phong trả lời câu hỏi: <i>Những nội dung đã được thoả thuận trong hoạt động tuyển dụng là mức lương, điều kiện làm việc của công ty.</i></li> <li>- GV mời đại diện 1 – 2 HS trình bày kết quả thảo luận về: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Yếu tố người lao động, người sử dụng lao động của thị trường lao động.</i></li> <li>+ <i>Khái niệm của thị trường lao động; yếu tố lao động, người sử dụng lao động.</i></li> </ul> </li> <li>- Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).</li> </ul> </li> <li>➤ <b>Đánh giá kết quả hoạt động, kết luận</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của HS.</li> <li>- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Người sử dụng lao động:</i> doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân,... cần thuê mướn, sử dụng người lao động (có nhu cầu sức lao động).</li> </ul>
<p><b>Nhiệm vụ 2. Tìm hiểu : Các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>➤ <b>GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và thực hiện nhiệm vụ: <i>Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động.</i></li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu cho HS các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động:</li> </ul> </li> </ul>	<p><b>1.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Sự phát triển của khoa học và công nghệ:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tạo ra những máy móc, thiết bị công nghệ cao thay thế con người ở nhiều công đoạn trong quá trình sản xuất.</li> </ul> </li> </ul>

- + Sự phát triển của khoa học và công nghệ.
- + Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế.
- + Nhu cầu lao động.
- + Nguồn cung lao động.
- GV trình chiếu cho HS quan sát video về yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động:

<https://youtu.be/7ymUu3UMWKc?si=RCJdXaYJhBkaITAz> (5:25 – 8:09)

- GV tiếp tục yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, quan sát Hình 3.3 SGK trang 15 và trả lời câu hỏi: So sánh nhu cầu về số lượng và chất lượng lao động giữa dây chuyền lắp ráp ô tô.



a) Dây chuyền lắp ráp ô tô có sự tham gia của con người



b) Dây chuyền lắp ráp ô tô tự động bằng robot

Hình 3.3. Minh họa robot thay thế con người trong dây chuyền sản xuất tự động

- GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp và trả lời câu hỏi: Kể tên một số ngành kinh tế có sự chuyển dịch cơ cấu làm ảnh hưởng đến thị trường lao động hiện nay.
- GV mở rộng kiến thức: Sự phát triển của khoa học và công nghệ có mối liên hệ và ảnh hưởng tới quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế và quy mô sản xuất của người sử dụng lao động.

#### ➤ HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ

- HS quan sát hình, đọc thông tin trong bài để thực hiện yêu cầu của GV.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết); ghi lại những HS tích cực, những HS chưa tích cực để điều chỉnh.

#### ➤ Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 2 - 3 HS trả lời câu hỏi Hình 3.3:
  - + Hình a: số lượng lao động nhiều; có trình độ chuyên môn kỹ thuật.
  - + Hình b: số lượng lao động ít; có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao.
- GV mời đại diện 1 – 2 HS trả lời câu hỏi về một số ngành kinh tế có sự chuyển dịch cơ cấu làm ảnh hưởng đến thị trường lao động:

- Giảm bớt số người lao động tham gia sản xuất và tác động trực tiếp đến nhu cầu về số lượng và chất lượng lao động.
- + Tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Tăng nhu cầu lao động chất lượng cao, có trình độ kỹ thuật, kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới công nghệ.
- Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế: do quá trình công nghiệp hóa đất nước, xu hướng phát triển của hội nhập quốc tế và tác động của nền công nghiệp 4.0, kéo theo sự chuyển dịch cơ cấu lao động, dẫn đến nhu cầu lao động sẽ thay đổi cả về số lượng và chất lượng theo từng lĩnh vực sản xuất.

- Nhu cầu lao động: gia tăng vốn đầu tư sản xuất của người sử dụng lao động làm thay đổi quy mô và công nghệ sản xuất.
- Thay đổi nhu cầu lao động về số lượng và chất lượng.

#### - Nguồn cung lao động:

- + Quy mô, cơ cấu, chất lượng của lực lượng lao động ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng cung cấp lao động cho thị trường lao động.
- + Quy mô và tốc độ gia tăng dân số ở độ tuổi lao động: công tác đào tạo, bồi dưỡng ảnh hưởng đến số lượng và chất lượng nguồn cung lao động cho thị trường lao động.

<p>+ Nhóm ngành kinh tế công nghiệp, dịch vụ có sự tăng trưởng, chiếm tỉ trọng lớn hơn nhóm ngành kinh tế nông nghiệp.</p> <p>→ Nhóm ngành kinh tế công nghiệp, dịch vụ có nhu cầu lao động cao hơn nhu cầu lao động ở nhóm ngành kinh tế nông nghiệp.</p> <p>+ Nhóm ngành kinh tế công nghiệp do tác động của nền công nghiệp 4.0 → có nhu cầu cao về chất lượng lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật.</p> <p>- Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).</p> <p>➤ <b>Đánh giá kết quả hoạt động, kết luận</b></p> <p>- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của HS.</p> <p>- GV kết luận: <b>Thị trường lao động chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố: sự phát triển của khoa học và công nghệ; sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế; nhu cầu lao động và nguồn cung lao động.</b></p> <p>- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.</p>	
<p><b>Nhiệm vụ 3. Tìm hiểu: Vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ</b></p> <p>➤ <b>GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và thực hiện nhiệm vụ: <i>Phân tích các vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.</i></p> <p>- GV chia HS cả lớp thành 4 nhóm.</p> <p>- GV trình chiếu cho HS quan sát tư liệu, thông tin, hình ảnh, video về các vấn đề liên quan đến thị trường lao động (<b>Đính kèm dưới nhiệm vụ 3</b>) và thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>+ <b>Nhóm 1:</b> <i>Quan sát bản tin thị trường lao động Việt Nam và nêu thông tin xu hướng việc làm (xu hướng tuyển dụng và tìm việc làm) trong bản tin thị trường lao động đó.</i></p> <p>+ <b>Nhóm 2:</b> <i>Quan sát thông tin tuyển dụng lao động của doanh nghiệp và nêu các thông tin về nhu cầu tuyển dụng, yêu cầu đối với người lao động,... của doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng lao động.</i></p> <p>+ <b>Nhóm 3:</b> <i>Quan sát thông tin của cơ sở đào tạo nghề nghiệp:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ <i>Tìm hiểu và nêu tên, chương trình đào tạo của một số ngành nghề thuộc lĩnh vực KT, CN.</i></li> <li>▪ <i>Nêu thông tin thị trường lao động giúp cơ sở đào tạo phát triển các chương trình đào tạo phù hợp, theo nhu cầu.</i></li> </ul> <p>+ <b>Nhóm 4:</b></p>	<p><b>1.3. Vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ</b></p> <p>- Cung cấp thông tin về thị trường lao động thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ: xu hướng việc làm, nhu cầu tuyển dụng lao động, các cơ sở đào tạo nghề nghiệp,...</p> <p>- Giúp người học định hướng lựa chọn ngành nghề, cấp học và trình độ đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, điều kiện của cá nhân.</p> <p>- Giúp các cơ sở đào tạo (trường đại học, cao đẳng, trung cấp) định hướng và phát triển chương trình đào tạo cho các ngành nghề và trình độ đào tạo phù hợp.</p> <p>- Giúp người lao động có cơ hội được tuyển dụng vào vị trí việc làm phù hợp với chuyên môn đã được đào tạo.</p> <p>- Giúp người sử dụng lao động tuyển dụng được người lao động phù hợp và có chất lượng.</p>

- *Nêu các ngành nghề có thể theo học để có cơ hội việc làm trong tương lai phù hợp với xu hướng việc làm.*
- *Trình bày thông tin thị trường lao động giúp người học định hướng nghề nghiệp.*

➤ **HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ**

- HS quan sát hình, đọc thông tin trong bài để thực hiện yêu cầu của GV.

- HS quan sát thông tin GV chia sẻ và thực hiện nhiệm vụ.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết); ghi lại những HS tích cực, những HS chưa tích cực để điều chỉnh.

➤ **Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện các nhóm HS trả lời câu hỏi: *(Đính kèm dưới Nhiệm vụ 3).*

- Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

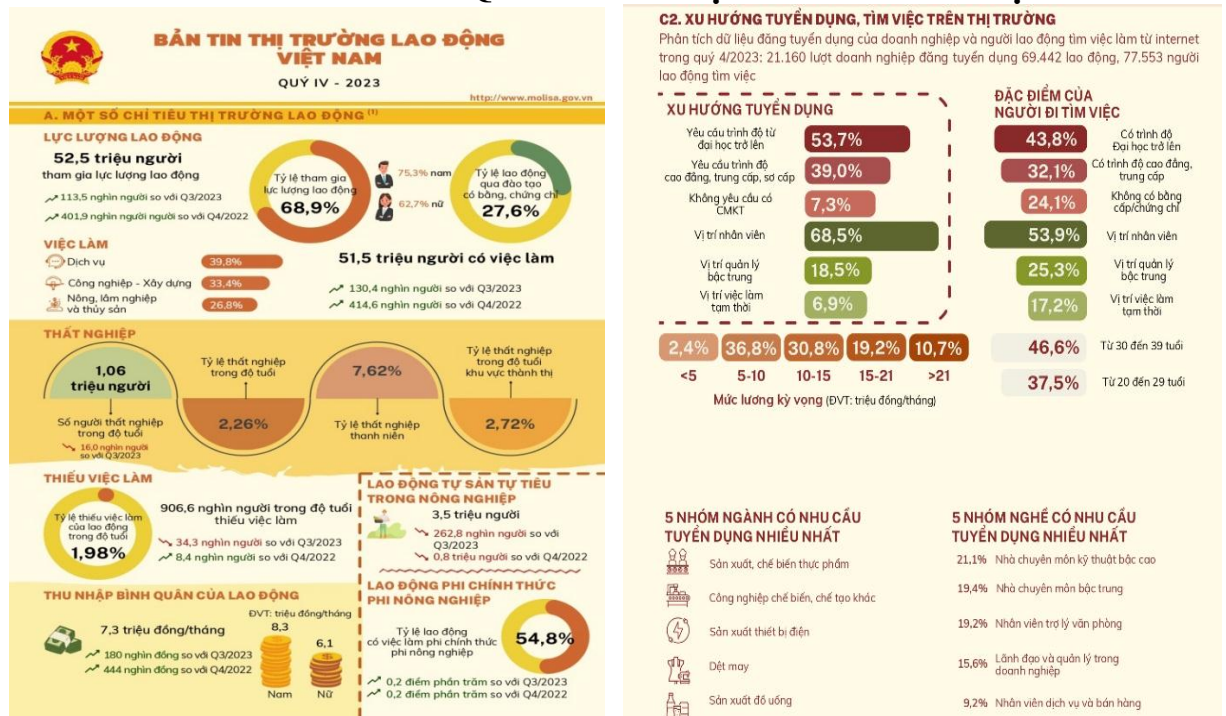
➤ **Đánh giá kết quả hoạt động, kết luận**

- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của HS.

- GV kết luận: *Thị trường lao động giúp người học lựa chọn nghề nghiệp, cấp học và trình độ đào tạo; cơ sở đào tạo phát triển chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu xã hội; người lao động có cơ hội việc làm phù hợp, người sử dụng lao động tuyển dụng được người lao động có chất lượng.*

- GV chuyển sang nội dung mới.

**TU LIỆU, THÔNG TIN, HÌNH ẢNH, VIDEO VỀ CÁC VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG**



*Bản tin thị trường lao động Việt Nam quý IV – 2023*



**THỊ TRƯỜNG NHÔM KÍNH**

**Mô tả công việc**

- ✓ Sản xuất - lắp đặt nhôm kính cửa nhôm định hình (XINGFA, KOMPOTHERM, WISDOM,... kính cường lực, cầu thang lan can kính)

**Yêu cầu:**

- ✓ Ưu tiên có tay nghề, kinh nghiệm sản xuất và lắp đặt cửa nhôm định hình, kính cường lực,...
- ✓ Trung thực, cần cù, nhanh nhẹn, có trách nhiệm, tự giác trong công việc



**NHÂN VIÊN KINH DOANH**

**MÔ TẢ CÔNG VIỆC**

- ✓ Lập kế hoạch và tổ chức triển khai
- ✓ Thu thập thông tin khách hàng
- ✓ Đàm phán, tư vấn, ký kết hợp đồng
- ✓ Duy trì mối quan hệ với khách hàng

**KỸ NĂNG**

- ✓ Tiếng Anh giao tiếp tốt
- ✓ Làm việc nhóm
- ✓ Chia sẻ tập thể
- ✓ Tác chiến độc lập

IN ANAZ  
Chất lượng - Dịch vụ - Thương hiệu!

P: 0984.606.605 | T: 0243.6950.888 | W: inanaz.com.vn

*Thông tin tuyển dụng lao động của doanh nghiệp*  
 Chương trình đào tạo của một số ngành nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ:  
[https://youtu.be/LU64qTPq2\\_o?si=0CHbXS6BK-8MlwwD](https://youtu.be/LU64qTPq2_o?si=0CHbXS6BK-8MlwwD)

### TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN

#### Nhóm 1: Bản tin thị trường lao động Việt Nam

	Xu hướng tuyển dụng	Xu hướng tìm việc làm
Trình độ đại học trở lên	53,7%	43,8%
Trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp	39,0%	32,1%
Không yêu cầu có CMKT	7,3%	24,1%
Vị trí nhân viên	68,5%	53,9%
Vị trí quản lý bậc trung	18,5%	25,3%
Vị trí làm việc tạm thời	6,9%	17,2%

#### Nhóm 2: Thông tin tuyển dụng lao động của doanh nghiệp

- *Nhu cầu tuyển dụng:*
  - + Sản xuất – lắp đặt nhôm kính cửa nhôm định hình.
- *Yêu cầu đối với người lao động:*
  - + Ưu tiên có tay nghề, kinh nghiệm sản xuất và lắp đặt cửa nhôm định hình, kính cường lực,...
  - + Trung thực, cần cù, nhanh nhẹn, có trách nhiệm, tự giác trong công việc.

#### Nhóm 3: Thông tin của cơ sở đào tạo nghề nghiệp

Gợi ý:

- *Ngành Công nghệ Thông tin (CNTT)*
  - + Kiến thức cơ bản: Toán học, Lí thuyết máy tính, Cơ sở dữ liệu, Lập trình căn bản.
  - + Chuyên ngành: Phát triển phần mềm, Khoa học dữ liệu, Trí tuệ nhân tạo, An ninh mạng, Mạng máy tính.
  - + Kỹ năng: Lập trình (Java, Python, C++), Quản trị hệ thống, Phân tích dữ liệu, Bảo mật thông tin.
- *Ngành Cơ khí:*
  - + Kiến thức cơ bản: Toán học, Vật lí, Vẽ kỹ thuật, Cơ học ứng dụng.
  - + Chuyên ngành: Cơ khí chế tạo máy, Cơ khí ô tô, Kỹ thuật hàn, Cơ khí chính xác.
  - + Kỹ năng: Sử dụng máy CNC, Thiết kế CAD/CAM, Hàn và gia công kim loại, Bảo trì và sửa chữa máy móc.



**Nhóm 4:**

- Các ngành nghề có thể theo học để có cơ hội việc làm trong tương lai phù hợp với xu hướng việc làm: Công nghệ Thông tin (CNTT), Kỹ thuật Điện - Điện tử, Kỹ thuật Cơ khí, Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng,...

- Thông tin thị trường lao động giúp người học định hướng nghề nghiệp:

+ Công nghệ và kỹ thuật số: Sự phát triển của công nghệ như AI, Big Data, và IoT đang tạo ra nhiều cơ hội việc làm mới trong các ngành CNTT, kỹ thuật điện - điện tử, và cơ khí.

+ Sản xuất và chế tạo: Công nghiệp 4.0 yêu cầu sự kết hợp giữa kỹ thuật truyền thống và công nghệ hiện đại, dẫn đến nhu cầu cao về kỹ sư cơ khí và điện - điện tử.

+ Môi trường và phát triển bền vững: Các chính sách bảo vệ môi trường và phát triển bền vững đang thúc đẩy nhu cầu về kỹ sư môi trường và chuyên gia quản lý tài nguyên.

+...

### Hoạt động 2. Tìm hiểu: Những vấn đề cơ bản của thị trường lao động

#### Việt Nam hiện nay [20 phút]

a) **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS mô tả được những vấn đề cơ bản của thị trường lao động Việt Nam hiện nay.

b) **Nội dung:** HS đọc các thông tin trong SGK trang 17 và thực hiện yêu cầu theo hướng dẫn của GV.

c) **Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về những vấn đề cơ bản của thị trường lao động VN.

d) **Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
<p>➤ <b>GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và thực hiện nhiệm vụ: <i>Trình bày những vấn đề cơ bản của thị trường lao động Việt Nam.</i></p> <p>- GV cho HS xem minh họa thống kê tỉ lệ lao động từ 15 tuổi trở lên đã qua đào tạo phân theo trình độ chuyên môn kỹ thuật trong thời gian 5 năm gần nhất (<a href="https://www.gso.gov.vn">https://www.gso.gov.vn</a>) và thực hiện nhiệm vụ: <i>Nhận xét xu hướng tuyển dụng người lao động đã qua đào tạo, có kinh nghiệm.</i></p> <p>- GV cho HS xem minh họa thống kê tỉ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động trong thời gian 5 năm gần nhất (<a href="https://www.gso.gov.vn">https://www.gso.gov.vn</a>) và thực hiện nhiệm vụ: <i>Nhận xét xu hướng của tỉ lệ thất nghiệp trong minh họa thống kê tỉ lệ thất nghiệp đó.</i></p> <p>- GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp và trả lời câu hỏi mở rộng:</p> <p>+ <i>Phân tích mối liên hệ giữa tỉ lệ thất nghiệp và nguồn cung lao động so với nhu cầu tuyển dụng (tình trạng thất nghiệp xảy ra khi nguồn cung lao động &gt; nhu cầu tuyển dụng).</i></p> <p>+ <i>Nhận xét xu hướng nguồn cung lao động so với nhu cầu tuyển dụng lao động.</i></p> <p>- GV tiếp tục cho HS xem minh họa thống kê tỉ lệ lao động từ 15 tuổi trở lên đã qua đào tạo, phân theo trình</p>	<p><b>2. Những vấn đề cơ bản của thị trường lao động Việt Nam hiện nay</b></p> <p>- Xu hướng tuyển dụng người lao động đã qua đào tạo, có kinh nghiệm luôn chiếm tỉ lệ rất cao.</p> <p>- Xu hướng nguồn cung lao động lớn hơn nhu cầu tuyển dụng, dẫn đến số người và tỉ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động vẫn ở mức cao.</p> <p>- Chất lượng lao động thấp, lao động phân bố không đồng đều ở các lĩnh vực và trình độ đào tạo. Tỉ lệ lao động được đào tạo nghề còn thấp, kĩ năng, tay nghề và tác phong lao động công nghiệp còn yếu.</p>

độ chuyên môn kỹ thuật; tỉ lệ lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc trong nền kinh tế đã qua đào tạo (không có trình độ chuyên môn kỹ thuật, sơ cấp, trung cấp, cao đẳng, đại học trở lên) phân theo ngành kinh tế trong thời gian 5 năm gần nhất (<https://www.gso.gov.vn>) và thực hiện nhiệm vụ: *Nhận xét về xu hướng của chất lượng lao động trong minh họa thống kê tỉ lệ lao động đó.*

➤ **HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ**

- HS đọc thông tin trong bài để thực hiện yêu cầu của GV.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết); ghi lại những HS tích cực, những HS chưa tích cực để điều chỉnh.

➤ **Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện 2 - 3 HS xung phong trả lời câu hỏi về những vấn đề cơ bản của thị trường lao động Việt Nam.

- Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

➤ **Đánh giá kết quả hoạt động, kết luận**

- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của HS.

- GV kết luận: *Những vấn đề cơ bản của thị trường lao động Việt Nam bao gồm: xu hướng tuyển dụng người lao động đã qua đào tạo, có kinh nghiệm chiếm tỉ lệ rất cao; xu hướng nguồn cung lao động lớn hơn nhu cầu tuyển dụng; chất lượng lao động thấp, lao động phân bố không đồng đều ở các lĩnh vực và trình độ đào tạo.*

- GV chuyển sang nội dung mới.

**Hoạt động 3. Tìm kiếm những thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ [45 phút]**

**a) Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:

- Xác định được nội dung thông tin cần tìm kiếm về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.

- Xác định được yêu cầu của việc tìm kiếm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.

- Tìm kiếm các thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ theo quy trình tìm kiếm thông tin.

**b) Nội dung:** HS đọc các thông tin trong SGK trang 17, 18 và thực hiện yêu cầu theo hướng dẫn của GV.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về những thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.

**d) Tổ chức hoạt động:**

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
<p><i>Nhiệm vụ 1. Nội dung tìm kiếm</i></p> <p>➤ GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p>	<p><b>3. Tìm kiếm những thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ</b></p>

<p>- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi: <i>Trình bày các nội dung thông tin cần tìm kiếm về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.</i></p> <p>➤ <b>HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p>- HS đọc thông tin trong bài để thực hiện yêu cầu của GV.</p> <p>- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết); ghi lại những HS tích cực, những HS chưa tích cực để điều chỉnh.</p> <p>➤ <b>Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận</b></p> <p>- GV mời đại diện 2 - 3 HS xung phong trả lời câu hỏi về nội dung thông tin cần tìm kiếm về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.</p> <p>- Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).</p> <p>➤ <b>Đánh giá kết quả hoạt động, kết luận</b></p> <p>- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của HS.</p> <p>- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.</p>	<p><b>3.1. Nội dung tìm kiếm</b></p> <p>- Tình trạng xu hướng việc làm của nghề nghiệp.</p> <p>- Nhu cầu tuyển dụng nghề nghiệp.</p> <p>- Các cơ sở đào tạo nào đang đào tạo nghề nghiệp.</p> <p>- Tiền lương và tiền công.</p>
<p style="text-align: center;"><b>Nhiệm vụ 2. Yêu cầu</b></p> <p>➤ <b>GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p>GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi: <i>Xác định các yêu cầu của việc tìm kiếm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.</i></p> <p>➤ <b>HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p>- HS đọc thông tin trong bài để thực hiện yêu cầu của GV.</p> <p>- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết); ghi lại những HS tích cực, những HS chưa tích cực để điều chỉnh.</p> <p>➤ <b>Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận</b></p> <p>- GV mời đại diện 2 - 3 HS xung phong trả lời câu hỏi về yêu cầu của việc tìm kiếm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.</p> <p>- Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).</p> <p>➤ <b>Đánh giá kết quả hoạt động, kết luận</b></p> <p>- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của HS.</p> <p>- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.</p>	<p><b>3.2. Yêu cầu</b></p> <p>- Thực hiện đúng quy trình tìm kiếm thông tin.</p> <p>- Tìm kiếm được các thông tin thị trường lao động.</p> <p>- Các thông tin chính xác, tin cậy.</p>
<p style="text-align: center;"><b>Nhiệm vụ 3. Quy trình tìm kiếm thông tin</b></p> <p>➤ <b>GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p>- GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp, quan sát Bảng 3.1 trang 17, 18 và trả lời câu hỏi: <i>Trình bày các bước của quy trình tìm kiếm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.</i></p> <p>- GV tiếp tục yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ: <i>Thực hiện tìm kiếm các thông tin về thị trường lao</i></p>	<p><b>3.3. Quy trình tìm kiếm thông tin</b></p> <p>- Bước 1: Xác định mục tiêu tìm kiếm.</p> <p>- Bước 2: Xác định nguồn thông tin.</p> <p>- Bước 3: Xác định công cụ tìm kiếm.</p> <p>- Bước 4: Tiến hành tìm kiếm.</p>

động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ theo quy trình tìm kiếm thông tin.

➤ **HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS đọc thông tin trong bài để thực hiện yêu cầu của GV.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết); ghi lại những HS tích cực, những HS chưa tích cực để điều chỉnh.

➤ **Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện 2 - 3 HS xung phong trình bày các bước của quy trình tìm kiếm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.

- GV mời đại diện các nhóm trình bày sản phẩm thông tin tìm kiếm được về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.

- Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung (nếu có).

➤ **Đánh giá kết quả hoạt động, kết luận**

- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của HS.

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

**3. Hoạt động: Luyện tập [17 phút]**

**a) Mục tiêu:** Củng cố kiến thức, giúp HS khắc sâu kiến thức về thị trường lao động kỹ thuật, công nghệ tại Việt Nam và tìm kiếm được các thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ.

**b) Nội dung:** HS trả lời các câu hỏi trắc nghiệm liên quan đến nội dung bài học và câu hỏi trong phần Luyện tập trong SGK trang 18.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về thị trường lao động kỹ thuật, công nghệ tại Việt Nam; đáp án câu trả lời Trắc nghiệm.

**d) Tổ chức thực hiện :**

**Nhiệm vụ 1: Trả lời câu hỏi trắc nghiệm**

➤ **GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV yêu cầu HS dựa vào kiến thức đã học để trả lời các câu hỏi trắc nghiệm:

**Câu 1.** Thị trường lao động là

A. nguồn cung cấp sức lao động cho người sử dụng lao động.

B. thị trường trao đổi hàng hóa “sức lao động” giữa người lao động và người sử dụng lao động thông qua các hoạt động tuyển chọn, thỏa thuận về tiền lương và các điều kiện làm việc khác.

C. doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức,... cần thuê mướn, sử dụng người lao động.

D. một tổ chức kinh tế được thành lập nhằm mục đích thực hiện các hoạt động kinh doanh.

**Câu 2.** Đâu **không** phải các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động?

A. Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

B. Nhu cầu lao động và nguồn cung lao động.

C. Trách nhiệm và nghĩa vụ của người sử dụng lao động.

D. Sự phát triển của khoa học và công nghệ.

**Câu 3.** Gia tăng vốn đầu tư sản xuất của người sử dụng lao động làm thay đổi

A. quy mô và công nghệ sản xuất.

B. chất lượng sản phẩm.

C. giảm số lượng lao động.

D. số lượng sản phẩm tăng.

**Câu 4.** Nội dung nào dưới đây **không** phải là vấn đề cơ bản của thị trường lao động Việt Nam hiện nay?

A. Xu hướng tuyển dụng người lao động đã qua đào tạo, có kinh nghiệm luôn chiếm tỉ lệ rất cao.

B. Xu hướng nguồn cung lao động lớn hơn nhu cầu tuyển dụng, dẫn đến số người và tỉ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động vẫn ở mức cao.

C. Chất lượng lao động thấp, lao động phân bố không đồng đều ở các lĩnh vực và trình độ đào tạo.

D. Số người có việc làm và thu nhập bình quân tháng của người lao động tiếp tục giảm mạnh.

**Câu 5.** Nguồn thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ được trích dẫn tại đâu?

A. Tạp chí Cộng sản.

B. Website Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

C. Bản tin kinh tế Việt Nam.

D. Cổng thông tin điện tử quốc gia.

**Câu 6.** Theo báo cáo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, lĩnh vực nào có nhu cầu tuyển dụng cao nhất trong ngành công nghệ tại Việt Nam?

A. Lập trình viên.

B. Thiết kế đồ họa.

C. Quản lý dự án.

D. Hỗ trợ kỹ thuật.

**Câu 7.** Thách thức lớn nhất mà thị trường lao động kỹ thuật, công nghệ tại Việt Nam đang phải đối mặt là gì?

A. Thiếu hụt nhân lực chất lượng cao.

B. Thiếu vốn đầu tư.

C. Hệ thống pháp luật chưa hoàn thiện.

D. Thiếu thị trường tiêu thụ.

➤ **HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ**

- HS tiếp nhận, thực hiện làm bài tập trắc nghiệm theo yêu cầu.

- GV quan sát và hỗ trợ, hướng dẫn.

➤ **Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện 2 – 3 HS trình bày kết quả:

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7
B	C	A	D	B	A	A

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

➤ **Đánh giá kết quả hoạt động, kết luận**

- GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án.

- GV chuyển sang nội dung mới.

**Nhiệm vụ 2: Trả lời câu hỏi Luyện tập trong SGK trang 18**

➤ **GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đọc các câu hỏi phần Luyện tập trong SGK trang 18:

**Câu 1.** Hãy nêu khái niệm thị trường lao động. Trong thị trường lao động, người lao động là ai và người sử dụng lao động là ai?

**Câu 2.** Hãy nêu các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động. Vì sao sự đổi mới công nghệ lại ảnh hưởng đến thị trường lao động?

**Câu 3.** Hãy nêu những vấn đề cơ bản của thị trường lao động Việt Nam hiện nay.

**Câu 4.** Hãy chọn một ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ và tìm kiếm thông tin, trình bày kết quả tìm kiếm được về ngành nghề đó.

➤ **HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ**

- HS suy nghĩ trả lời, có thể thảo luận nhóm đôi để tìm câu trả lời.

- HS hoàn thành các bài tập GV yêu cầu.

- GV quan sát và hỗ trợ, hướng dẫn.

➤ **Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện 2 – 3 HS trình bày kết quả:

**Câu 1.**

+ Thị trường lao động là thị trường trao đổi hàng hóa “sức lao động” giữa người lao động và người sử dụng lao động thông qua các hoạt động tuyển chọn, thỏa thuận về tiền lương và các điều kiện làm việc khác.

+ Người lao động là người cung sức lao động cho người sử dụng lao động. Người sử dụng lao động là doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân.

**Câu 2.**

+ Các yếu tố: sự phát triển của khoa học và công nghệ; sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nhu cầu lao động, nguồn cung lao động.

+ Đòi hỏi công nghệ làm tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm làm tăng nhu cầu lao động chất lượng cao, có trình độ kỹ thuật, kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới công nghệ.

**Câu 3.**

+ Xu hướng tuyển dụng người lao động đã qua đào tạo, có kinh nghiệm chiếm tỉ lệ rất cao; xu hướng nguồn cung lao động lớn hơn nhu cầu tuyển dụng; chất lượng lao động thấp, lao động phân bố không đồng đều ở các lĩnh vực và trình độ đào tạo.

**Câu 4.**

+ Chọn một ngành nghề trong danh mục nghề nghiệp Việt Nam thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.

+ Tìm kiếm thông tin, trình bày kết quả tìm kiếm được về ngành nghề đó theo các bước của quy trình tìm kiếm thông tin về thị trường lao động.

+ Tự đánh giá kết quả tìm kiếm các thông tin đó theo các tiêu chí đánh giá kết quả tìm kiếm thông tin về thị trường lao động.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

➤ **Đánh giá kết quả hoạt động, kết luận**

- GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án.

- GV chuyển sang nội dung vận dụng.

**4. Hoạt động: Vận dụng [5 phút]**

**a) Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS củng cố và vận dụng kiến thức về thị trường lao động kỹ thuật, công nghệ vào thực tiễn.

**b) Nội dung:** HS trả lời các câu hỏi phần Vận dụng trong SGK trang 19.

**c) Sản phẩm:** HS lựa chọn ngành nghề và trình độ đào tạo có thể tiếp tục học tập sau cấp trung học cơ sở.

**d) Tổ chức thực hiện :**

➤ **GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đọc các câu hỏi phần Vận dụng trong SGK trang 19 và thực hiện nhiệm vụ ở nhà: *Hãy tìm hiểu và chia sẻ nhu cầu lao động của một ngành nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ trong một bản tin thị trường lao động Việt Nam để lựa chọn ngành nghề và trình độ đào tạo có thể tiếp tục học tập sau cấp trung học cơ sở.*

- GV gợi ý HS thực hiện:

+ *Tìm kiếm một bản tin thị trường lao động Việt Nam ở thời gian gần nhất theo quý, năm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.*

+ *Tìm hiểu và liệt kê các thông tin về xu hướng tuyển dụng lao động của các ngành nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ ở nhóm ngành, nhóm nghề, nghề có xu hướng tuyển dụng nhiều nhất trong bản tin thị trường lao động.*

+ Chọn một chương trình đào tạo, trình độ đào tạo tiếp tục học tập sau cấp trung học cơ sở để có một ngành nghề ở nhóm ngành, nhóm nghề, nghề có xu hướng tuyển dụng nhiều nhất trong bản tin thị trường lao động.

➤ **HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế để trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

➤ **Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

GV mời đại diện 2 – 3 HS xung phong trả lời vào tiết học sau.

➤ **Đánh giá kết quả hoạt động, kết luận**

- GV nhận xét, đánh giá, góp ý về sản phẩm của các nhóm HS.

**TỔNG KẾT CHỦ ĐỀ – HƯỚNG DẪN HS HỌC Ở NHÀ [3 phút]**

- GV yêu cầu HS nhắc lại những kiến thức cốt lõi của chủ đề 3, dẫn dắt để HS nêu được các nội dung trong phần Ghi nhớ ở trang 19 SGK.
- GV dẫn dắt HS trả lời câu hỏi đặt ra ở phần Mở đầu: *Hãy tìm hiểu những đặc điểm của một số ngành nghề ở Hình 3.1. Các ngành nghề đó có những yêu cầu chung nào đối với người lao động?*
- GV nhận xét, đánh giá quá trình học tập của HS trong lớp qua 4 tiết học (ĐGTX).
- GV yêu cầu HS về nhà làm bài tập... trong SBT.
- GV yêu cầu HS tìm hiểu trước các nội dung của *Chủ đề 4. Lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.*